

Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường trung học cơ sở huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Nguyễn Thị Thảo*

* Trường THCS Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội

Received: 2/11/2024; Accepted: 12/11/2024; Published: 22/11/2024

Abstract: Managing teachers' English teaching activities in the context of implementing the 2018 General Education program at Gia Lam district secondary schools is an important task to ensure the teaching innovation process is highly effective, contributing to improving the quality of education. The article presents the current situation of managing English teaching activities in secondary schools in Gia Lam district, Hanoi City to meet the 2018 General Education program.

Keywords: Situations, teaching management, English, junior high school, Gia Lam District

1. Mở đầu

Trong thời kỳ hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa tiếng Anh có vai trò rất quan trọng trong tất cả các lĩnh vực, ngành nghề của mỗi quốc gia. Vì vậy đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 đã khẳng định. Mục tiêu đến năm 2015 đạt được một bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng ngoại ngữ của nguồn nhân lực, nhất là đối với nhân lực ngành giáo dục (GD) và một số lĩnh vực ưu tiên.

Thực tiễn cho thấy dạy và học ngoại ngữ ở các trường phổ thông trong đó có trường THCS. Tiếng Anh đang là ngoại ngữ được dạy nhiều nhất trong các trường THCS hiện nay. Việc dạy tiếng Anh trong các trường THCS giúp HS củng cố, phát triển kiến thức được trang bị ở tiểu học, làm nền tảng cho các cấp học cao hơn, và đặc biệt giúp HS có kiến thức, khả năng tiếp cận với các môn khoa học khác như Toán, Lý, Hóa, Tin học bằng tiếng Anh. Tuy nhiên hiện nay quản lý DH (QLDH) tiếng Anh tại các trường THCS huyện Gia Lâm bên cạnh kết quả đạt được còn bộc lộ hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới GD hiện nay. Vì vậy, bài viết làm rõ thực trạng QLDH tiếng Anh để từ đó đề xuất biện pháp QLDH tiếng Anh ở các trường THCS huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

2. Thực trạng QLDH môn Tiếng Anh ở các trường THCS huyện Gia Lâm, TP Hà Nội đáp ứng chương trình GDPT2018

2.1. Thực trạng quản lý thực hiện mục tiêu, chương trình NDDH môn Tiếng Anh

Kết quả khảo sát cho thấy: Các số liệu được khảo sát từ CBQL và GV, với hai khía cạnh được đánh

giá: mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện, từ mức “Chưa bao giờ” đến “Rất thường xuyên” đối với mức độ, và từ “Yếu” đến “Tốt” đối với hiệu quả. Kết quả đầu tiên cho thấy công tác quản lý đảm bảo các mục tiêu của chương trình GDPT2018 đối với môn Tiếng Anh được thực hiện đều đặn, với 46,7% GV và CBQL cho rằng quản lý “Thường xuyên” đạt yêu cầu, và 16,7% đánh giá “Rất thường xuyên”. ĐTB là 3,80, phản ánh sự chú trọng cao từ phía các trường. Về hiệu quả thực hiện, 48% đánh giá quản lý ở mức “Khá” và 3,3% đánh giá “Tốt,” với ĐTB 3,53, cho thấy mức hiệu quả thực hiện là tương đối khả quan nhưng vẫn cần một số điều chỉnh để tối ưu hóa. Triển khai ND DH môn Tiếng Anh theo đúng kế hoạch của chương trình được 50,7% nhận xét là diễn ra “Thường xuyên” và 3,3% cho rằng diễn ra “Rất thường xuyên”, với ĐTB là 3,57. Điều này cho thấy các trường cơ bản đã bám sát và thực hiện đúng kế hoạch của chương trình GDPT2018. Về hiệu quả, có 54% đánh giá là “Khá” và 45,3% là “Trung bình” với ĐTB là 3,53, phản ánh sự ổn định trong việc triển khai kế hoạch nhưng vẫn còn cơ hội để cải thiện. Hiệu quả quản lý trong việc giám sát và hỗ trợ GV thực hiện các mục tiêu chương trình cũng được đánh giá cao, với 51,3% cho rằng việc giám sát và hỗ trợ diễn ra “Thường xuyên” và 4,7% đánh giá “Rất thường xuyên”, đạt ĐTB 3,61. Kết quả này thể hiện sự tích cực của các trường trong việc theo dõi và hỗ trợ giáo viên. Hiệu quả quản lý được nhận xét tốt với 50,7% đánh giá ở mức “Khá” và 7,3% ở mức “Tốt,” ĐTB là 3,65, cho thấy công tác hỗ trợ đã có tác động tích cực đến quá trình thực hiện mục tiêu DH.

2.2. Thực trạng QLHD giảng dạy môn Tiếng Anh của GV

Số liệu khảo sát cho thấy, việc tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, ĐTB về mức độ thực hiện đạt 3,51 và hiệu quả là 3,54. Phần lớn CBQL và GV cho biết hoạt động này diễn ra ở mức “thỉnh thoảng” và “thường xuyên,” với tỷ lệ tương ứng là 48,7% và 47,3%, trong khi tỷ lệ “rất thường xuyên” chỉ đạt 2,7%. Điều này gợi ý rằng mặc dù có các buổi bồi dưỡng, tần suất chưa thực sự đáp ứng tối đa nhu cầu của GV về nâng cao chuyên môn.

Giờ lên lớp và tiến độ DH môn Tiếng Anh, thực hiện một cách chặt chẽ và hiệu quả với ĐTB 3,64 về mức độ thực hiện và 3,40 về hiệu quả. Phần lớn các ý kiến phản hồi đều ở mức “thường xuyên” (60%) và “thỉnh thoảng” (38%), cho thấy nhà trường đã nỗ lực duy trì giám sát thường xuyên, mặc dù vẫn có thể cải thiện thêm về điểm hiệu quả để đạt hiệu suất tốt hơn. Đánh giá năng lực giảng dạy của GV dựa trên các tiêu chí cụ thể như kỹ năng truyền đạt, khả năng áp dụng phương pháp DH tích cực và phát triển năng lực HS đạt ĐTB 3,58 cho mức độ thực hiện và 3,48 về hiệu quả.

Các trường đã đầu tư CSVC, như phòng học đa phương tiện, máy chiếu và tài liệu tham khảo, giúp GV triển khai hiệu quả PPDH theo chương trình GDPT mới. Tỷ lệ đánh giá hiệu quả ở mức “khá” và “tốt” lần lượt là 52% và 36,7%, điều này phản ánh sự hài lòng của GV về sự hỗ trợ của nhà trường. Cuối cùng, công tác theo dõi hiệu quả giảng dạy của GV môn Tiếng Anh được phản ánh với mức độ thực hiện cao nhất, đạt 4,35, tuy nhiên, điểm hiệu quả chỉ đạt 3,38. Phần lớn CBQL và GV cho rằng công tác này được thực hiện “rất thường xuyên” (44%) và “thường xuyên” (46,7%),

2.3. Thực trạng QLHD học môn Tiếng Anh của HS

Kết quả khảo sát cho thấy Mức độ thực hiện của HS chấp hành nội quy và quy định đạt ĐTB 3,80, với tỷ lệ cao HS thường xuyên hoặc rất thường xuyên thực hiện, cho thấy ý thức tuân thủ tốt của HS đối với kỷ luật nhà trường. Hiệu quả của tiêu chí này cũng đạt mức khá tốt với ĐTB 3,53, phần lớn HS đạt mức “khá” và “tốt” (48,0% và 3,3%).

Hợp tác giữa HS và GV trong học tập đạt ĐTB 3,57 về mức độ thực hiện, với 50,7% HS thường xuyên thực hiện. Điều này thể hiện sự sẵn sàng hợp tác của HS, mặc dù hiệu quả đạt được chưa cao với 45,3% ở mức “trung bình”. Về khả năng thực hiện vai trò “Thầy thiết kế - Trò thi công,” ĐTB mức độ thực

hiện đạt 3,61, trong đó 51,3% HS thường xuyên thực hiện, thể hiện sự hiểu biết của HS về PP học tập tích cực.

Kết quả khảo sát ý kiến của CBQL và GV về thực trạng QLHDH môn Tiếng Anh của HS tại các trường THCS được chia thành hai phần chính: mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện, với ĐTB đánh giá cho từng nội dung.

Đối với nội dung đầu tiên, “nhà trường thường xuyên khuyến khích HS chấp hành tốt nội quy, tạo môi trường học tập nghiêm túc và hiệu quả,” 26,1% CBQL và GV đánh giá ở mức “rất thường xuyên”. Nội dung thứ hai, mức độ hợp tác giữa GV và HS trong các HĐH môn Tiếng Anh, cũng đạt ĐTB mức độ thực hiện là 3,54, với tỷ lệ “rất thường xuyên” là 26,1%. Nội dung “nhà trường tổ chức các hoạt động nâng cao tính chủ động và tích cực của HS,” ĐTB mức độ thực hiện đạt 3,46, với 25,5% ở mức “thỉnh thoảng” và “ít khi”. Hiệu quả thực hiện cũng có ĐTB là 3,41, cho thấy còn nhiều hạn chế trong tạo môi trường để HS chủ động trong học tập.

2.4. Thực trạng quản lý đổi mới hình thức tổ chức DH, PPDH và kỹ thuật DH môn Tiếng Anh

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thường xuyên và hiệu quả trong việc thực hiện các nội dung đánh giá.

Đối với nội dung «Nhà trường có thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn để nâng cao năng lực cho GV trong việc áp dụng các PPDH tích cực và hiện đại trong môn Tiếng Anh,» mức độ thực hiện thường xuyên và rất thường xuyên chiếm 50% tổng số phản hồi, với ĐTB 3,54. Trong nội dung về “quy định hỗ trợ GV linh hoạt trong tổ chức các hình thức dạy học,» mức độ thường xuyên và rất thường xuyên đạt 54,2%, với ĐTB 3,54. Về ND “giám sát việc áp dụng các kỹ thuật DH tích cực,» có 50% phản hồi cho rằng công tác này được thực hiện thường xuyên và rất thường xuyên, với ĐTB 3,46. Tuy nhiên, hiệu quả chỉ đạt 3,41, với 33% đánh giá yếu hoặc kém. Đối với nội dung “cung cấp phương tiện và công cụ hỗ trợ dạy học,» mức độ thường xuyên và rất thường xuyên chiếm 57,5%, với ĐTB 3,61.

2.5. Thực trạng quản lý KTĐG KQHT môn Tiếng Anh của HS Các trường THCS

Số liệu khảo sát, KTĐG môn Tiếng Anh tại các trường THCS huyện Gia Lâm đã được thực hiện với tần suất khá cao, khi có đến 29,4% CBQL và GV đánh giá rằng hoạt động này được thực hiện «rất thường xuyên» và 19,6% cho là «thường xuyên.» ĐTB mức độ thực hiện đạt 3,56, cho thấy kế hoạch KTĐG được xây dựng đều đặn, tuy nhiên, vẫn có 23,2% cho rằng

hoạt động này chỉ diễn ra «ít khi.» Về hiệu quả, chỉ số trung bình đạt 3.38, với 31.7% đánh giá ở mức «khá» và 16.3% ở mức «tốt,» nhưng vẫn có một tỷ lệ đáng kể (26.8%) đánh giá hiệu quả là «yếu» và 25.2% cho là «kém.» Điều này cho thấy mặc dù các trường THCS đã nỗ lực trong việc xây dựng kế hoạch, hiệu quả thực tế chưa đáp ứng được kỳ vọng của một số CBQL và GV.

Các hình thức KTĐG đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của HS, ĐTB đạt 3.54, phản ánh mức độ thực hiện khá cao với 26.1% ý kiến cho rằng các hình thức đánh giá này được thực hiện «rất thường xuyên» và 23.9% là «thường xuyên.» Tuy nhiên, vẫn có 21.6% đánh giá ở mức «ít khi.» Hiệu quả của các hình thức kiểm tra này đạt ĐTB 3.45, với 31.4% đánh giá ở mức «khá» và 19.9% ở mức «tốt,» nhưng có 26.1% đánh giá là «yếu» và 23.5% là «kém.»

Khảo sát cũng cho thấy quá trình KTĐG môn Tiếng Anh gặp khó khăn về quy trình, nguồn lực và công cụ đánh giá với ĐTB 3.54, trong đó 26.1% đánh giá mức độ khó khăn là «rất thường xuyên» và 28.1% là «thường xuyên.» Về hiệu quả trong việc vượt qua các khó khăn này, ĐTB đạt 3.40, với 24.2% cho là «khá» và 20.9% đánh giá «tốt.» Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá «yếu» và «kém» vẫn còn cao (26.1% và 28.8%), cho thấy đây là một trong những trở ngại lớn mà các trường phải đối mặt, ảnh hưởng đến khả năng triển khai hiệu quả các hoạt động kiểm tra, đánh giá.

Sử dụng kết quả KTĐG môn Tiếng Anh để điều chỉnh PPGD và hỗ trợ HS đạt ĐTB 3.46 về mức độ thực hiện, với 25.5% cho rằng hoạt động này diễn ra «rất thường xuyên.» Tuy nhiên, vẫn có một tỷ lệ tương đương (25.5%) đánh giá mức độ này là «ít khi,» cho thấy việc áp dụng kết quả kiểm tra vào điều chỉnh giảng dạy chưa hoàn toàn nhất quán. Hiệu quả của việc sử dụng kết quả kiểm tra đạt 3.37, với 19.9% đánh giá «khá» và 21.6% «tốt,» nhưng vẫn có 26.1% đánh giá là «yếu» và 33.4% là «kém.» Điều này phản ánh rằng việc ứng dụng kết quả kiểm tra chưa mang lại tác động rõ rệt đến việc điều chỉnh PPGD như mong đợi.

2.6. Thực trạng quản lý, sử dụng TBDH và ứng dụng CNTT trong DH môn Tiếng Anh

Số liệu khảo sát cho thấy: Đối với TBDH cần thiết như máy chiếu, máy tính, bảng tương tác và hệ thống âm thanh, kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện đạt ĐTB 3.56. Trong đó, tỷ lệ CBQL và GV đánh giá mức độ thực hiện ở mức «rất thường xuyên» là 26.9% và «thường xuyên» là 23.1%, cho thấy đa số các trường đã có nỗ lực trong việc trang bị CSVC dạy học. Tuy nhiên, vẫn có 21.8% ý kiến đánh

giá là «ít khi» đáp ứng được đầy đủ thiết bị, điều này có thể chỉ ra sự thiếu đồng đều về cơ sở vật chất giữa các trường. Về hiệu quả thực hiện, ĐTB đạt 3.41 với tỷ lệ đánh giá hiệu quả ở mức «tốt» là 19.4%, «khá» là 26.6%, trong khi có tới 26.5% đánh giá là «kém.» Những số liệu này cho thấy việc trang bị TBDH còn chưa đạt hiệu quả cao như mong đợi, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy.

Mức độ thường xuyên sử dụng thiết bị và CNTT trong giảng dạy môn Tiếng Anh của GV đạt ĐTB 3.58, với tỷ lệ «rất thường xuyên» là 26.7% và «thường xuyên» là 28.3%. Điều này phản ánh mức độ ứng dụng CNTT khá tích cực, tuy nhiên vẫn còn 26.6% đánh giá là «ít khi,» cho thấy không phải tất cả GV đều sử dụng công nghệ một cách thường xuyên. Hiệu quả sử dụng CNTT được đánh giá khá tích cực với ĐTB đạt 3.48, trong đó có 26.5% đánh giá hiệu quả ở mức «tốt» và 24.9% là «khá.» Tuy nhiên, 29.1% đánh giá là «kém,» cho thấy vẫn còn một số GV gặp khó khăn trong việc ứng dụng CNTT hiệu quả.

Khó khăn của GV trong sử dụng TBDH và các công cụ CNTT, kết quả khảo sát cho thấy đây là vấn đề đáng lưu ý, khi ĐTB mức độ gặp khó khăn đạt 4.19, với 46.0% ý kiến cho là khó khăn xảy ra «rất thường xuyên» và 27.3% đánh giá là «thường xuyên.» Điều này phản ánh sự thách thức đáng kể đối với GV trong việc làm chủ các thiết bị và công cụ CNTT, có thể do thiếu kỹ năng hoặc do chất lượng thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy..

3. Kết luận

Từ những khảo sát, đánh giá trên, có thể thấy rằng QLHDDH môn Tiếng Anh tại các trường THCS huyện Gia Lâm, đã có nhiều ưu điểm nhưng cũng tồn tại nhiều hạn chế. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng đề xuất những giải pháp cụ thể và đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng DH môn tiếng Anh ở các trường THCS đáp ứng tốt hơn yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống GDQD giai đoạn 2008-2020*”. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Tiếng Anh THPT GDPT*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình GDPT mới*
4. Nguyễn Thị Bình (2009), *Các biện pháp quản lý HDDH môn Tiếng Anh ở các trường THCS quận Lê Chân TP Hải Phòng*, Luận văn thạc sĩ QLGD.